

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÓC SƠN
TP. HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **45/2020/HNGĐ - ST**

Ngày: 14/9/2020

V/v tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÓC SƠN – THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lê Việt Hùng**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Đào Xuân Bồn**

Ông **Nguyễn Duy Tuyên**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Hải Hà** –Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn tham gia phiên tòa: Bà **Hoàng Thị Huyền** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 284/2020/TLST- HNGĐ ngày 16 tháng 6 năm 2020 về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 61/2020/QĐXX-ST ngày 27 tháng 8 năm 2020 giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Anh **Phí Quang Ph**, sinh năm 1982

Địa chỉ: Thôn XB, xã Nam S, huyện Sóc Sơn, TP. Hà Nội.

- **Bị đơn:** Chị **Tạ Thị Th**, sinh năm 1986

HKTT: Thôn XB, xã Nam S, huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội

Địa chỉ: Thôn Vạn Th, xã Hoàng V, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

Có mặt anh Ph, vắng mặt chị Th.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 25.5.2020 và trong quá trình xét xử, nguyên đơn anh Phí Quang Ph trình bày:

-Về quan hệ hôn nhân: Anh và chị Tạ Thị Th có tổ chức lễ cưới theo phong tục địa phương năm 2007, vợ chồng kết hôn có tự do tìm hiểu, tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Nam S, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội ngày 02/11/2007.

Sau khi kết hôn vợ chồng về sống chung cùng bố mẹ anh tại thôn XB, xã Nam S, huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội.

Quá trình chung sống vợ chồng sống hạnh phúc đến năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do khi anh đi xuất khẩu lao động về thì thấy tình cảm vợ chồng không còn như trước, anh có theo dõi thì bắt được chị Th đi vào nhà nghỉ với người đàn ông khác nên vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, cãi vã nhau. Năm 2016 anh đã nộp đơn ly hôn tại Tòa án huyện Sóc Sơn sau đó nghĩ vì thương các con nên anh lại rút đơn về nhưng cuộc sống vợ chồng từ đó đến nay cũng không được hòa hợp. Sau khi vợ chồng xảy ra mâu thuẫn đã được gia đình hai bên hòa giải nhưng không thành. Vợ chồng sống ly thân từ ngày 29/4/2020 (âm lịch) đến nay, không ai quan tâm đến ai. Nay anh xác định tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn chị Th.

-Về con chung: Quá trình chung sống vợ chồng anh có 02 con chung là Phí Quang Đ, sinh ngày 02/9/2008 và Phí Đức H, sinh ngày 17/12/2012. Hiện nay cháu Đ đang ở với anh, cháu H đang ở với chị Th. Ly hôn anh đề nghị mỗi người nuôi 01 con, anh nuôi cháu Đ, chị Th nuôi cháu H, không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

-Về tài sản chung, công sức đóng góp, nợ chung, nhà, đất ở, đất sản xuất nông nghiệp: Anh không đề nghị Tòa án giải quyết.

*** *Tại bản tự khai ngày 22/6/2020 và các lời khai tiếp theo, bị đơn là chị Tạ Thị Th trình bày:***

-Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Phí Quang Ph có tổ chức lễ cưới theo phong tục địa phương, vợ chồng kết hôn có tự do tìm hiểu, tự nguyện, có làm thủ tục đăng ký kết hôn tại UBND xã Nam S, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội ngày 02/11/2007.

Sau khi kết hôn xong thì vợ chồng về sống chung cùng với bố mẹ anh Ph tại thôn XB, xã Nam S, huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội đến tháng 4/2020 (âm lịch) thì vợ chồng ra ở riêng.

Quá trình chung sống vợ chồng chị sống hạnh phúc đến khi chị mang thai con đầu tiên thì anh Ph đi chơi với người yêu cũ bị tai nạn năm 2008 nên vợ chồng sống không được hạnh phúc. Đến tháng 8/2019 anh Ph đi họp phụ huynh cho con thì có quen biết với cô giáo ở trường cấp 2 Nam S. Chị cũng chưa bắt được anh Ph đi ngoại

tình mà chỉ nghe nói và chồng của cô giáo đó nói cũng có bằng chứng nhưng vì là quan chức nên không muốn cho chị bằng chứng. Ngoài ra anh Ph ham chơi cờ bạc, chơi thâu đêm suốt sáng không về, khi chị nói thì anh Ph lại đánh chị và đánh con. Sau khi vợ chồng xảy ra mâu thuẫn chị có nhờ gia đình hai bên hòa giải nhưng không thành. Đến tháng 5/2020 thì bố mẹ anh Ph đuổi chị về nhà bố mẹ đẻ ở nên vợ chồng sống ly thân từ đó đến nay, không quan tâm gì đến nhau. Đến nay anh Ph làm đơn xin ly hôn thì chị đồng ý ly hôn.

- Về con chung: Quá trình chung sống vợ chồng chị có 02 con chung là Phí Quang Đ, sinh ngày 02/9/2008 và Phí Đức H, sinh ngày 17/12/2012. Ly hôn chị đề nghị mỗi người nuôi 01 con, chị nuôi cháu H, anh Ph nuôi cháu Đ, không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

- Về tài sản chung, công sức đóng góp, nợ chung, nhà, đất ở, đất sản xuất nông nghiệp: Vợ chồng chị tự thỏa thuận giải quyết, chị không đề nghị Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán; Thư ký Tòa án; Hội đồng xét xử và nguyên đơn, bị đơn kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đều tuân theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về ý kiến giải quyết vụ án: Căn cứ Điều 51, 56, 58 Luật Hôn nhân gia đình; Điều 28, Điều 147 Bộ luật tố tụng Dân sự.

+ Chấp nhận yêu cầu của anh Ph, ghi nhận sự tự nguyện ly hôn giữa anh Phí Quang Ph và chị Tạ Thị Th.

+ Về con chung: Giao con chung là Phí Quang Đ, sinh ngày 02/9/2008 cho anh Phí Quang Ph trực tiếp nuôi dưỡng. Giao con chung là Phí Đức H, sinh ngày 17/12/2012 cho chị Tạ Thị Th trực tiếp nuôi dưỡng, không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

+ Về tài sản chung: Ghi nhận sự tự nguyện của anh Ph, chị Th không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết.

+ Về án phí: Anh Ph phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Anh Ph xin ly hôn chị Th, hiện chị Th cư trú tại thôn Vạn Thạch, xã Hoàng V, huyện Hiệp H, tỉnh Bắc Giang và đồng ý để Tòa án huyện Sóc Sơn giải quyết vụ án ly hôn giữa anh Ph và chị nên căn cứ vào Điều 28, Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng Dân sự Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn thụ lý vụ án là đúng thẩm quyền, chị Th có đơn xin xử vắng mặt căn cứ Điều 227 Bộ luật tố tụng Dân sự nên Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt chị Thu.

[2] Về nội dung: Anh Phí Quang Ph kết hôn cùng chị Tạ Thị Th trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Nam S, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội theo Giấy chứng nhận kết hôn số 59, quyển số 01/2007 ngày 02/11/2007. Đây là hôn nhân hợp pháp.

Quá trình chung sống vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh chị không tin tưởng lẫn nhau nên dẫn đến nghi ngờ nhau. Từ mất lòng tin ở nhau dẫn đến vợ chồng không còn quan tâm chăm sóc đến nhau nữa. Mâu thuẫn vợ chồng đã được gia đình hòa giải nhưng không thành. Xét thấy để tồn tại quan hệ hôn nhân thì hai bên đều cùng phải yêu thương, tôn trọng nhau, cùng nhau xây dựng hạnh phúc. Bản thân anh chị đều xác định sống với nhau không có hạnh phúc, không còn tình cảm chị Thu cũng đồng ý ly hôn nhưng do điều kiện công việc của chị bận nên chị không thể đến tham gia phiên tòa. Như vậy mục đích hôn nhân của anh chị không đạt được, mâu thuẫn đã đến mức đời sống chung không thể kéo dài nên chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Ph, cho anh Ph được ly hôn chị Th là phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Phí Quang Đ, sinh ngày 02/9/2008 và Phí Đức H, sinh ngày 17/12/2012. Ly hôn anh Ph và chị Th đề nghị mỗi người nuôi 01 con, anh Ph nuôi cháu Đ và chị Th nuôi cháu H, không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau. Xét yêu cầu của các bên Hội đồng xét xử nhận thấy việc thỏa thuận của anh chị là phù hợp với nguyện vọng của các con và phù hợp với quy định của pháp luật nên ghi nhận.

[4] Về tài sản chung, công sức đóng góp, nợ chung, đất ở, nhà, đất sản xuất nông nghiệp: Anh Ph, chị Th không đề nghị nên không đặt ra giải quyết.

[5] Về án phí: Anh Ph phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 28; Điều 35; Điều 39; Điều 147; Điều 227; Điều 235 Điều 266; Điều 271; Điều 273 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015.

Căn cứ các Điều 51; Điều 56; Điều 58 Luật hôn nhân gia đình;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Phí Quang Ph. Cho anh Phí Quang Ph được ly hôn chị Tạ Thị Th.

2. Về con chung: Giao con chung Phí Quang Đ, sinh ngày 02/9/2008 cho anh Phí Quang Ph tiếp tục nuôi dưỡng. Giao con chung là Phí Đức H, sinh ngày 17/12/2012 cho chị Tạ Thị Th tiếp tục nuôi dưỡng, không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Chị Th, anh Ph có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung, công sức đóng góp, nợ chung, đất ở, nhà, đất sản xuất nông nghiệp: Tòa án không đặt ra giải quyết.

4. Về án phí: Án phí ly hôn sơ thẩm 300.000đ, anh Ph phải chịu. Được trừ vào số tiền 300.000đ đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0018733 ngày 16/6/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sóc Sơn.

5. Về quyền kháng cáo: Anh Ph có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Chị Th có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận

- VKSND H. Sóc Sơn;
- THADS H. Sóc Sơn;
- Tòa án Hà Nội;
- UBND xã Nam Sơn;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Lê Việt Hùng

